

Số: 41/BC-QTGD

Hà Nam, ngày 08 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Trình tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 (nhiệm kỳ 2022-2027)

Kính Thưa Đại hội!

Hôm nay các quý vị cổ đông của Công ty chúng ta lại hội tụ về đây tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên theo luật định nhằm đánh giá một năm hoạt động, tổng kết, rút kinh nghiệm, cùng nhau tìm giải pháp xây dựng mục tiêu cho năm 2022 và những năm tiếp theo.

Thay mặt HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc, tôi xin gửi tới các quý vị đại biểu lời chúc sức khỏe, gia đình hạnh phúc, an khang, thịnh vượng.

Cho phép tôi được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019: "**Báo cáo tổng kết công tác SXKD năm 2021 và Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2022**" với nội dung cụ thể sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2021

I. Thực hiện nhiệm vụ năm 2021- nhiệm kỳ 2017-2022:

Năm 2021, năm thứ năm của Nhiệm kỳ 2017 – 2022, sau khi được kiện toàn tổ chức HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã họp các phiên theo định kỳ và không định kỳ nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như giám sát tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp tất cả các thành viên đều tham dự đầy đủ, các quyết định thông qua tại phiên họp đều được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thống nhất ý kiến cao. Các nội dung đều mang tính thiết thực, kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của công ty trong năm 2021.

II. Các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị đẩy mạnh công tác giám sát, điều hành với Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, theo quy chế làm việc của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

1. Những khó khăn trong thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

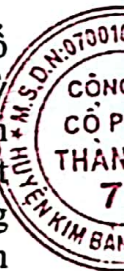
Năm 2021, chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch covid công ty tiếp tục phải đối mặt với các áp lực thanh toán các khoản nợ đến hạn và quá hạn, máy móc sản xuất đã hư hỏng nặng, công nghệ lỗi thời, không có vốn cho sản xuất.

2. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Doanh thu năm 2021 là 2,207 tỷ đồng.

Nguyên nhân do năm 2021 Công ty vẫn đang dừng sản xuất, doanh thu phát sinh chỉ là doanh thu từ 03 hợp đồng hợp tác kinh doanh với đối tác.

Kết quả kinh doanh năm 2021 như sau :



Nội dung	Công việc, sản phẩm	Giá trị (VNĐ)
Doanh thu cung cấp dịch vụ	Cho thuê dây chuyền sx, nhà văn phòng, kho bãi,...	2,206,877,088
Tổng doanh thu		2,206,877,088

3. Đánh giá chung

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã hết sức nỗ lực, tìm phương hướng kinh doanh phù hợp với tình hình thực tại, tuy nhiên do tồn đọng quá lớn về tài chính, không có vốn để hoạt động cùng với sự trì trệ sản xuất kéo dài nên tình hình Công ty vẫn chưa được cải thiện.

PHẦN THỨ 2

KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

(Nhiệm kỳ 2022-2027)

Nhận định những thực trạng, khó khăn của Doanh nghiệp trong năm 2021 vẫn còn tiếp diễn trong năm 2022 vì vậy Hội đồng quản trị đưa ra định hướng hoạt động của công ty trong năm 2022 là tiếp tục thực hiện hợp đồng hợp tác với đối tác, duy trì bộ máy quản lý của Công ty nhỏ gọn nhất, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Công ty.

Trên đây là báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc năm 2021 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Trân trọng cảm ơn ./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐÌNH CÔNG



CÔNG TY CỔ PHẦN

THÀNH AN 77

BAN KIỂM SOÁT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nam, ngày 08 tháng 06 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM VỤ NĂM 2022**

“Trình tại đại hội đồng cổ đông năm 2022”

Kính thưa: - Đoàn chủ tịch đại hội

- Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Thành An 77, Ban kiểm soát báo cáo quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

I, Kết quả thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát năm 2021 :

1. 1/ Thực hiện chức năng kiểm soát:

- Thường xuyên tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến báo cáo và đề xuất một số nội dung trong quá trình soạn thảo và thực thi các quy chế, nghị quyết của Hội đồng quản trị và quyết định của Công ty.

- Ban kiểm soát định kỳ họp hàng quý để đánh giá kiểm điểm việc thực hiện chức năng kiểm soát quý trước đề ra nhiệm vụ quý tiếp theo.

- Tham gia kiểm kê cuối năm. Phối hợp với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và kiến nghị về công tác quản lý tài chính của Công ty.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Kết quả cụ thể như sau :

1.2/Kết quả hoạt động kiểm tra và giám sát :

• Về tình hình tài chính của Công ty:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu tài chính	Năm 2021	Năm 2020
I	Tổng tài sản	20,979	30,111
1	Tài sản ngắn hạn	5,138	5,493
2	Tài sản dài hạn	15,841	24,618
II	Tổng nguồn vốn	20,979	30,111

1	Nợ phải trả	205,366	206,609
2	Vốn chủ sở hữu	-184,387	-176,440

• *Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty:*

STT	Chỉ tiêu tài chính	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,207	2,303
2	Lợi nhuận trước thuế	-7,990	-8,373

Ban kiểm soát thống nhất toàn bộ số liệu tài chính và kết quả SXKD mà HĐQT và Ban TGD đã trình bày.

• *Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021.*

- Tổng thù lao và tiền lương cho các thành viên Ban kiểm soát trong năm 2021 là: 0 đ thực hiện đúng việc chi trả theo Nghị quyết ĐHĐCĐ; Công ty không phát sinh chi phí khác cho hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Năm 2021; HĐQT đã lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 của Công ty

1.3/ Kết quả thẩm định :

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán. Ban Kiểm soát cũng đã thẩm định và xác nhận:

- Báo cáo tài chính đã được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Các chính sách, ước tính kế toán là phù hợp. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh cũng như luân chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính 2021.

- Các chứng lý và hệ thống sổ sách kế toán của Công ty phản ánh tình hình tài sản ngày 31/12/2021 là 20.978.986.320 đồng là có căn cứ minh bạch và hiệu quả hoạt động SXKD trước thuế là : - 7.889.685.859 đồng đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán là xác đúng.

1.4/ Báo cáo về hoạt động quản trị điều hành và các mặt hoạt động của Công ty

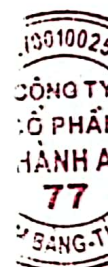
1.4.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm HĐQT đã tổ chức các phiên họp theo định kỳ và không định kỳ, các cuộc họp đều tuân thủ các quy định của Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của công ty. Trong các cuộc họp các thành viên đều tham dự đầy đủ, các quyết định thông qua tại phiên họp đều được HĐQT thống nhất ý kiến cao. Các nội dung đều mang tính thiết thực và kịp thời định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.4.2. Hoạt động của Ban điều hành

Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện đúng nội dung các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

II, Phương hướng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2022.



Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công ty, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 của Ban Kiểm soát tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành;
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ để kiểm soát công tác hạch toán kinh doanh;
- Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRẦN THỊ MAI HƯƠNG



CÔNG TY CỔ PHẦN

THÀNH AN 77

Số : 02/ BC- HĐQT

**"V/v trả thù lao HĐQT và
BKS năm 2021"**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 08 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO

Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Căn cứ vào tổng mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã thống nhất chi trả thù lao cho các thành viên năm 2022 như sau:

- Tổng thù lao của 5 thành viên HĐQT và thư ký HĐQT: 0 đ
- Tổng thù lao 3 thành viên BKS: 0 đ

Tổng cộng: 0 đ

Bằng chữ: Không đồng/.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như trình bày trên đây.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



BÙI THỊ NGUYỄN HẠNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

(Trình tại Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022)

Kính thưa: - Đoàn Chủ tịch Đại hội
- Kính thưa quý vị Cổ đông!

Được sự phân công của Đoàn Chủ tịch Đại hội tôi xin phép được trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính 2021 với những nội dung cụ thể sau:

Kính thưa Đại hội thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 của công ty đã thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2021 của Công ty là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Qua kiểm toán cho năm tài chính 2021 của Công ty. Công ty Kiểm toán có ý kiến về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty như sau:



Số: 131/2022/BCKT-CPA VIETNAM-NVI

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
Về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021
của Công ty Cổ phần Thành An 77

Kính gửi: **Các Cổ đông,
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Thành An 77**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thành An 77 được lập ngày 25 tháng 3 năm 2022, từ trang 06 đến trang 24, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không tham dự chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 do được bổ nhiệm làm kiểm toán viên sau ngày này, chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng các thủ tục này cũng không giúp chúng tôi thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán theo yêu cầu của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về tính hiện hữu và giá trị của các khoản mục nêu trên và ảnh hưởng của nó đến các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

Trong năm 2021, Công ty không thực hiện nhập xuất hàng tồn kho. Tuy nhiên, phương pháp tính giá trị xuất kho vật tư của Công ty từ năm 2016 chưa phù hợp nên giá trị hàng tồn kho tại thời điểm 01/01/2016 không phản ánh hợp lý và ảnh hưởng đến thời điểm 31/12/2021, với những tài liệu Công ty cung cấp, chúng tôi cũng không thể thực hiện các thủ tục để đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2021 của Công ty. Theo đó, bất kỳ sự điều chỉnh nào (nếu có) cũng có thể làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Công ty.

Công ty đang thực hiện đàm phán với các ngân hàng về việc cơ cấu lại các khoản vay, trong đó bao gồm việc giảm và xóa một phần lãi vay. Theo đó, Công ty không thực hiện ghi nhận chi phí lãi vay hàng năm vào kết quả kinh doanh. Tới thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi chưa nhận được văn bản chính thức nào từ phía ngân hàng về vấn đề này. Theo ước tính của Kiểm toán viên, chi phí lãi vay cần ghi nhận lũy kế đến 31/12/2020 là 54.153.991.264 đồng, chi phí lãi vay năm 2021 là 10.198.351.975 đồng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của Ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại mục 4 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính - Giả định về khả năng hoạt động liên tục, tại thời điểm 31/12/2021, Công ty đã ngừng các hoạt động chính, giảm phần lớn số lượng lao động, kết quả kinh doanh trong năm lỗ 7,8 tỷ đồng, lỗ lũy kế vượt quá vốn chủ sở hữu hơn 14 lần, nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn 146,4 tỷ đồng, ảnh hưởng lớn đến khả năng thanh toán của Công ty. Các điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.



Vũ Ngọc Ân

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0496-2018-137-1

Giấy Ủy quyền số: 01/2022/UQ-CPA VIETNAM ngày 03/01/2022 của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Khánh Minh

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4484-2018-137-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		5.138.442.431	5.492.869.238
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	1.945.805.588	1.212.171.306
1. Tiền	111		1.945.805.588	1.212.171.306
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		-	774.358.837
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	8.967.559.344	8.967.559.344
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		373.516.192	373.516.192
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.3	6.841.947.470	6.841.947.470
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.4	(16.183.023.006)	(15.408.664.169)
IV. Hàng tồn kho	140	5.5	3.191.958.843	3.505.941.095
1. Hàng tồn kho	141		3.191.958.843	3.505.941.095
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		678.000	398.000
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		280.000	-
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.9	398.000	398.000
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		15.840.543.889	24.618.361.108
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		61.950.000	61.950.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	5.2	1.619.387.931	1.619.387.931
2. Phải thu dài hạn khác	216	5.3	61.950.000	61.950.000
3. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	5.4	(1.619.387.931)	(1.619.387.931)
II. Tài sản cố định	220		15.775.316.712	24.551.881.503
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.6	15.775.316.712	24.550.272.772
- Nguyên giá	222		153.866.363.455	153.866.363.455
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(138.091.046.743)	(129.316.090.683)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.7	-	1.608.731
- Nguyên giá	228		367.987.883	367.987.883
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(367.987.883)	(366.379.152)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.277.177	4.529.605
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		3.277.177	4.529.605
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		20.978.986.320	30.111.230.346

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

		31/12/2021	01/01/2021
		VND	VND
NGUỒN VỐN	MS TM		
C- NỢ PHẢI TRẢ	300	205.366.022.719	206.608.580.886
I- Nợ ngắn hạn	310	151.607.575.303	152.850.133.470
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311 5.8	11.001.030.214	11.764.953.457
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	86.524.801	86.524.800
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313 5.9	3.306.513.146	3.505.108.071
4. Phải trả người lao động	314	152.756.477	152.756.477
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315 5.10	2.421.214.178	2.359.254.178
6. Phải trả ngắn hạn khác	319 5.11	89.538.646.486	89.538.646.486
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320 5.12	45.100.890.001	45.442.890.001
II- Nợ dài hạn	330	53.758.447.416	53.758.447.416
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338 5.12	53.758.447.416	53.758.447.416
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	(184.387.036.399)	(176.497.350.540)
I- Vốn chủ sở hữu	410 5.13	(184.329.871.351)	(176.440.185.492)
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	13.408.773.482	13.408.773.482
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	13.408.773.482	13.408.773.482
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	557.613.600	557.613.600
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(198.296.258.433)	(190.406.572.574)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	(190.406.572.574)	(182.033.427.701)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	(7.889.685.859)	(8.373.144.873)
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	(57.165.048)	(57.165.048)
1. Nguồn kinh phí	432	(57.165.048)	(57.165.048)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	20.978.986.320	30.111.230.346
(440 = 300+400)			

Hà Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Người lập



Nguyễn Anh Dũng

Kế toán trưởng



Nguyễn Anh Dũng



Nguyễn Đình Công

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	2.206.877.088	2.303.288.364
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		2.206.877.088	2.303.288.364
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	8.351.284.008	8.907.703.163
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		(6.144.406.920)	(6.604.414.799)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	44.920	139.438
7. Chi phí tài chính	22	6.4	61.960.000	61.124.000
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		61.960.000	61.124.000
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.5	1.365.826.607	538.870.055
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(25+26)}	30		(7.572.148.607)	(7.204.269.416)
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32	6.6	317.537.252	1.168.875.457
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	6.6	(317.537.252)	(1.168.875.457)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40+45)	50		(7.889.685.859)	(8.373.144.873)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		(7.889.685.859)	(8.373.144.873)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.7	(5.883,97)	(6.244,53)

Hà Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Người lập

Nguyễn Anh Dũng

Kế toán trưởng

Nguyễn Anh Dũng



Nguyễn Đình Công

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2021	Năm 2020
			VND	VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ	01		2.427.564.800	2.773.617.200
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(794.919.388)	(186.883.028)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(16.200.000)	(16.200.000)
4. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(540.856.050)	(482.939.164)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		1.075.589.362	2.087.595.008
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		44.920	139.438
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		44.920	139.438
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		-	58.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(342.000.000)	(1.078.098.037)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(342.000.000)	(1.020.098.037)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	50		733.634.282	1.067.636.409
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5.1	1.212.171.306	144.534.897
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	5.1	1.945.805.588	1.212.171.306

Hà Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Người lập

Nguyễn Anh Dũng

Kế toán trưởng

Nguyễn Anh Dũng

Tổng Giám đốc

Nguyễn Đình Công



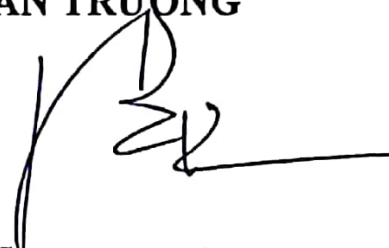
Trên đây là toàn bộ Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán cho năm tài chính 2021. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo!

Kính chúc sức khỏe các cổ đông dự đại hội hôm nay.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



NGUYỄN ANH DŨNG

